

Cello

Như Cánh Vạc Bay

Andante, slow, relaxed graceful, contemplative, ethereal
Andante, chậm rãi, thư thái, duyên dáng, suy tư, thanh thoát

Trịnh Công Sơn

Arr. W. Hickox

(♩ = 60)

1 3 4 5

mp

6 7 8 9

mp

10 11 12 13

mf

14 15 16 17

18 19 20 21

mp

22 23 24 25

mp

26 27 28 29

30 31 32 33

p

34 35 36 37

38 39 40 41

42 43 44 45

46 47 48 49

50 51 52 53